

Số: 03/2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bắc Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp
luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của
Quốc hội Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ
máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của
Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh,
thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BD TTG ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của
Sở Dân tộc và Tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung
ương và công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo của phòng chuyên môn thuộc Ủy
ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc
UBND tỉnh Bắc Ninh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 32/TTr-
SDT&TG ngày 27 tháng 6 năm 2025.*

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 và thay thế Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bắc Giang.

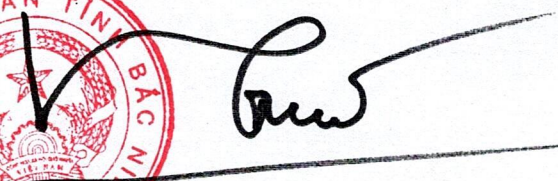
Điều 3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX Trần Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Vương Quốc Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bắc Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công, phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của UBND cấp tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình UBND tỉnh:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo quyết định của UBND tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo và các văn bản khác theo phân công của UBND tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn cấp tỉnh trong phạm vi quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo;

c) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo;

d) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (nếu có).

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh:

Trình Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân công.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

5. Chủ trì, phối hợp tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh xây dựng các chỉ thị, nghị quyết, đề án, chính sách đặc thù riêng về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

6. Về công tác dân tộc:

a) Tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chiến lược, kế hoạch, chương trình đề án, dự án về công tác dân tộc sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt;

b) Tham mưu, giúp UBND tỉnh theo dõi, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chủ trương, chính sách dân tộc; đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các chính sách đầu tư, hỗ trợ ổn định cuộc sống cho đồng bào dân tộc thiểu số; các chính sách, dự án hỗ trợ người dân ở các địa bàn đặc biệt khó khăn; các chính sách, dự án bảo tồn phong tục, tập quán, tiếng nói và chữ viết của đồng bào các dân tộc thiểu số;

c) Tham mưu, tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, chỉ đạo tổ chức đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp xã, phường; tổ chức các hoạt động giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa đại biểu dân tộc thiểu số, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các sự kiện khác liên quan đến công tác dân tộc nhằm tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trình UBND tỉnh rà soát, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Dân tộc và Tôn giáo phê duyệt các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, rà soát và có văn bản trả lời UBND cấp xã về việc công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã; tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định;

7. Về tín ngưỡng, tôn giáo:

a) Tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình đề án, dự án về tín ngưỡng, tôn giáo hoặc có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt;

b) Tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh; giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương; quản lý, giám sát các hoạt động truyền bá mê tín, dị đoan, hoạt động lợi dụng tôn giáo gây mất đoàn kết dân tộc;

c) Giúp UBND tỉnh làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn; tham mưu, tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo theo quy định của pháp luật;

d) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp

với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình UBND cấp tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý;

đ) Hướng dẫn các cộng đồng, tổ chức, cá nhân trên địa bàn hoạt động theo quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo;

e) Tham mưu, tổ chức thăm hỏi, tặng quà tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc đau ốm, khó khăn và nhân dịp các ngày lễ trọng của các tôn giáo;

f) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật và theo phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

9. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã.

10. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu dân tộc thiểu số, tín ngưỡng, tôn giáo phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ.

11. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính của Sở Dân tộc và Tôn giáo theo mục tiêu, chương trình cải cách hành chính của UBND tỉnh.

12. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công (nếu có) trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

13. Kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

14. Tiếp nhận kiến nghị của công dân liên quan đến công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần dân tộc và tên gọi, phong tục, tập quán các dân tộc thiểu số, xem xét giải quyết hoặc trình cơ quan có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

15. Tham gia, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thẩm định các dự án, đề án do các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức xây dựng có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số và tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

16. Phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức người dân tộc thiểu số làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số làm việc tại UBND cấp xã, bảo đảm cơ cấu hợp lý tỷ lệ thành phần dân tộc trên địa bàn; chú trọng, ưu tiên tuyển dụng, lựa chọn,

bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo có trình độ chuyên môn, kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ.

17. Phối hợp với các sở liên quan giúp UBND tỉnh trong việc thực hiện chính sách, xây dựng chính sách đặc thù đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; tham mưu UBND cấp tỉnh tổ chức biểu dương, tuyên dương nhà giáo; học sinh, sinh viên tiêu biểu, xuất sắc là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

18. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng; phòng, đơn vị chuyên môn nghiệp vụ thuộc sở, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

19. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, ngạch công chức và xếp ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật. Đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

20. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với UBND tỉnh, Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

21. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

22. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền, phân định thẩm quyền của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; ban hành Quy chế làm việc của Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổ chức thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.